

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẨM MỸ  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2023/HS-ST

Ngày: 29/9/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tường Vy.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Hồ Viết Ân;

+ Bà Vũ Thị Thùy Dương.

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Thái Học – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Quách Trung D** – sinh năm: 1973 tại Hải Dương.

- Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam.

- Nơi ĐKKHKT: ấp A, xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai;

- Chỗ ở hiện nay: như trên.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

- Nghề nghiệp: làm rẫy; Trình độ học vấn: lớp 5/12.

- Họ và tên cha: Quách Trọng Đ – sinh năm: 1941 (đã chết);

- Họ và tên mẹ: Đắc Thị T – sinh năm: 1952 (đã chết);

- Vợ: đã ly hôn.

- Con: có 01 con sinh năm 1997.

- Tiền án, tiền sự: không.

- Nhân thân: ngày 21/4/1998, bị TAND huyện Xuân Lộc xử phạt 12 tháng tù về tội “Môi giới mại dâm”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 06/3/1999.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/4/2023 đến ngày 14/4/2023 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Họ và tên: **Phạm Mạnh H** – sinh năm: 1985 tại Đồng Nai.

- Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam.

- Nơi ĐKKHKT: ấp E, xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai;

- Chỗ ở hiện nay: ấp B, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

- Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: lớp 9/12.

- Họ và tên cha: Phạm Ngọc H1 – sinh năm: 1954;
- Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị K – sinh năm: 1955;
- Họ và tên vợ: Đặng Thị Bích H2 – sinh năm: 1990;
- Con: có 01 con sinh năm: 2017.
- Tiền án, tiền sự: không.
- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/4/2023 đến ngày 14/4/2023 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Họ và tên: **Nguyễn Công L** – sinh năm: 1981 tại Đồng Nai.

- Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam.
- Nơi ĐKKHKT: ấp I, xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai;
- Chỗ ở hiện nay: thôn T, xã B, huyện C, tỉnh BRVT.
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;
- Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: lớp 9/12.
- Họ và tên cha: không rõ;
- Họ và tên mẹ: Lương Thị T1 – sinh năm: 1956;
- Vợ: đã ly hôn;
- Con: có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm: 2007
- Tiền án, tiền sự: không.
- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/4/2023 đến ngày 14/4/2023 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Họ và tên: **Nguyễn Quảng H3** – sinh năm: 1981 tại Bà Rịa V.

- Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam;
- Nơi ĐKKHKT: ấp I, xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai;
- Chỗ ở hiện nay: như trên.
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;
- Nghề nghiệp: làm rẫy; Trình độ học vấn: lớp 9/12.
- Họ và tên cha: Nguyễn Tiến T2 – sinh năm: 1958;
- Họ và tên mẹ: Bùi Thị N – sinh năm: 1961 (đã chết);
- Họ và tên vợ: Đào Thị Huyền T3 – sinh năm: 1984;
- Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2008.
- Tiền án, tiền sự: không.
- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/4/2023 đến ngày 14/4/2023 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

5. Họ và tên: **Ninh Văn Đ1** – sinh năm: 1970 tại Phú Yên.

- Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam.
- Nơi ĐKKHKT: ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai;
- Chỗ ở hiện nay: ấp I, xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai;
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật;
- Nghề nghiệp: kinh doanh; Trình độ học vấn: lớp 6/12.
- Họ và tên cha: Ninh Văn Q – sinh năm: không rõ (đã chết);
- Họ và tên mẹ: Võ Thị M – sinh năm: không rõ (đã chết);
- Vợ: đã ly hôn;
- Con: có 01 con sinh năm 1998.
- Tiền án, tiền sự: không.
- Bị cáo tại ngoại bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

*(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Phan Thị H4, sinh năm: 1970; chỗ ở hiện nay: ấp I, xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai. *(Vắng mặt)*

- Bà Tống Thị Mỹ T4, sinh năm: 1983; địa chỉ: ấp H, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai. *(Vắng mặt)*

\* Người chứng kiến: ông Bùi Quốc T5, sinh năm: 1986; chỗ ở hiện nay: tổ C, khu phố A, p. L, tp ., tỉnh Đồng Nai. *(Vắng mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 11/4/2023, Quách Trung D; Nguyễn Công L và Phạm Mạnh H đến nhà nghỉ M1 thuộc ấp I, xã S, huyện C do Ninh Văn Đ1 và bà Phan Thị H4 thuê lại của bà Tống Thị Mỹ T6, sinh năm: 1986; thường trú tại: ấp D, xã S, huyện C làm chủ để kinh doanh (bà T6 ủy quyền lại cho bà Tống Thị Mỹ T4 quản lý). Tại đây, D, L, H ngồi chơi, nói chuyện tại bộ bàn ghế của nhà nghỉ thì phát hiện có 01 bộ bài tây 52 lá nên rủ nhau đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài tiến lên với số tiền cược từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng mỗi ván (thắng nhất sẽ thắng cược 20.000 đồng; thắng nhì sẽ thắng tiền cược là 10.000 đồng). D, L, H tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài tiến lên được khoảng 10 ván thì Nguyễn Quảng H3 đến và xin tham gia chơi cùng thì được cả nhóm đồng ý. Lúc này, D, L, H, H3 chuyển sang đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài “liêng” (bài cào tố). Cả nhóm bạc đến khoảng 19 giờ cùng ngày bị lực lượng Công an xã S kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang thu giữ số tiền 9.400.000 đồng; 01 bộ bài tây 52 lá; 01 chắn bông màu vàng xanh;

Hình thức đánh bài “liêng” (bài cào tố) như sau: Người chơi sử dụng bộ bài tây 52 lá để chơi. Trước khi bắt đầu chơi thì mỗi người chơi đều phải đặt cược số tiền 20.000 đồng cho mỗi lần chơi (gọi là tiền đường), riêng người làm cái đặt cược số tiền 40.000 đồng. Sau đó, người làm cái sẽ chia cho mỗi người chơi 03 lá bài. Sau khi chia bài thì người tham gia đánh bạc sẽ có 03 lựa chọn như sau:

+ Úp bài: Trong trường hợp bài của mình quá yếu, không có cơ hội thắng. Người chơi lựa chọn úp bài và đương nhiên sẽ mất số tiền cược ban đầu và kết thúc ván bài.

+ Theo: Đặt số tiền cược bằng với người cửa trên đặt. Một khi theo người chơi sẽ phải chấp nhận có thể vừa mất tiền cược vừa mất tiền theo, ngược lại khi thắng thì sẽ được cả hai.

+ Tố: Đặt cược thêm tiền cao hơn so với số tiền của người cửa trên đặt. Quy định mỗi ván tố tối đa 02 vòng và cao nhất số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Sau khi những người tham gia đánh bạc tố xong, bắt đầu lật bài ra so điểm, người cao điểm nhất sẽ thắng cược. Cách tính điểm ăn thua như sau:

+ Sáp là trường hợp có 03 lá bài giống nhau. Nếu như người chơi đều có sáp thì tính ai có sáp cao hơn sẽ thắng. Thứ tự tăng dần từ 2 đến A.

+ Liêng là trường hợp có 03 lá bài liên tiếp nhau. Quy định liêng nhỏ nhất là

A, 2, 3 còn liêng lớn nhất là Q, K, A. Trường hợp người chơi đều có liêng thì ai có liêng cao hơn sẽ thắng. Còn nếu liêng giống nhau thì sẽ tính phân thắng thua bằng lá bài có chất cao nhất theo thứ tự từ lớn đến nhỏ là C, R, T7, B.

+ Hình (ảnh) là trường hợp có 03 lá bài đều là T8 (J,Q,K). Trường hợp người chơi đều có hình (ảnh) thì sẽ tính phân thắng thua bằng lá bài có chất cao nhất theo thứ tự từ lớn đến nhỏ là C, R, T7, B.

+ Điểm: Lấy tổng số điểm của ba lá chia cho 10, số dư sau khi chia sẽ là điểm của người chơi. Điểm của các lá bài số giữ nguyên còn 10, J, Q, K đều tính là 0 điểm. Nếu cùng điểm thì so sánh lá bài có chất cao nhất, cùng chất thì so sánh lá.

Người thắng của ván bài sẽ được quyền ưu tiên làm cái (chia bài) cho ván sau. Nếu tất cả những chơi không ai tham gia “tổ” thì người làm cái sẽ thắng ván đó. Nếu ván nào người tham gia đánh bạc thắng được số tiền từ 100.000 đồng trở lên thì sẽ bỏ ra 10.000 đồng để chi trả tiền nước cho nhà nghỉ M1.

Đây là hình thức đánh bạc nhiều người chơi với nhau. Do đó, số tiền đánh bạc là số tiền thu giữ trên chiếu bạc và số tiền trên người các bị can sử dụng để đánh bạc.

- Quá trình điều tra xác định:

+ Nguyễn Quảng H3 mang theo số tiền khoảng 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) để tham gia đánh bạc, khi bị bắt quả tang bị cáo đang thắng bạc nhưng không nhớ rõ số tiền thắng bạc.

+ Quách Trung D mang theo số tiền khoảng 2.000.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị bắt quả tang bị cáo đang thua bạc nhưng không nhớ rõ số tiền thua bạc.

+ Nguyễn Công L mang theo hơn 2.000.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị bắt quả tang bị cáo đang thắng bạc nhưng không nhớ rõ số tiền thắng bạc.

+ Phạm Mạnh H mang theo khoảng hơn 4.000.000đ để tham gia đánh bạc, khi bị bắt quả tang H đang thua bạc nhưng không nhớ rõ nhưng không nhớ rõ số tiền thua bạc.

+ Ninh Văn Đ1 biết các bị cáo Nguyễn Quảng H3, Quách Trung D, Nguyễn Công L, Phạm Mạnh H đánh bạc ăn thua bằng tiền nhưng vẫn cho các bị cáo mượn địa điểm do mình trực tiếp quản lý để đánh bạc. Quá trình H3, D, L, H đánh bạc tại nhà nghỉ M1 thì Ninh Văn Đ1 đã thu lợi số tiền 30.000 đồng, trong đó: thu lợi từ việc bán nước 15.000 đồng; tiền công dọn dẹp 15.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

+ Số tiền: 9.430.000 đồng, trong đó: 2.700.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc; 6.700.000 đồng thu trên người của những người tham gia đánh bạc; 30.000 đồng bị cáo Đ1 tự nguyện giao nộp.

+ 01 bộ bài tây 52 lá; 01 chăn bông màu vàng xanh.

Bản cáo trạng số: 97/CT-VKS-CM ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Quách Trung D, Phạm Mạnh H, Nguyễn Công L, Nguyễn Quảng H3 và Ninh Văn Đ1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên cáo trạng. Đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo trên

phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS; đề nghị xử phạt bị cáo Quách Trung D mức phạt tù từ 14 đến 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi; các bị cáo Phạm Mạnh H, Nguyễn Công L, Nguyễn Quảng H3 và Ninh Văn Đ1 mức án tù từ 12 đến 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Buộc các bị cáo phải nộp số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung vào công quỹ nhà nước.

\* Các bị cáo nói lời sau cùng: các bị cáo hối hận về hành vi của mình, hứa sẽ không bao giờ tái phạm, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi cấu thành tội phạm: 18 giờ ngày 11/4/2023, Quách Trung D; Nguyễn Công L và Phạm Mạnh H đến nhà nghỉ M1 do Ninh Văn Đ1 và bà Phan Thị H4, thuê lại của bà Tống Thị Mỹ T6 làm chủ để kinh doanh (bà T6 ủy quyền lại cho bà Tống Thị Mỹ T4 quản lý). Tại đây, D, L, H rủ nhau đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài tiến lên với số tiền cược từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng mỗi ván (thắng nhất sẽ thắng cược 20.000 đồng; thắng nhì sẽ thắng tiền cược là 10.000 đồng). D, L, H tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài tiến lên được khoảng 10 ván thì Nguyễn Quảng H3 đến và xin tham gia chơi cùng thì được cả nhóm đồng ý. Lúc này, D, L, H, H3 chuyển sang đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài “liêng” (bài cào tố). Cả nhóm bạc đến khoảng 19 giờ cùng ngày bị lực lượng Công an xã S kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang thu giữ số tiền 9.400.000 đồng; 01 bộ bài tây 52 lá; 01 chăn bông màu vàng xanh;

Nguyễn Quảng H3 mang theo số tiền khoảng 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), Quách Trung D mang theo số tiền khoảng 2.000.000 đồng, Nguyễn Công L mang theo hơn 2.000.000 đồng và Phạm Mạnh H mang theo khoảng hơn 4.000.000đ để tham gia đánh bạc.

Ninh Văn Đ1 biết các bị cáo Nguyễn Quảng H3, Quách Trung D, Nguyễn Công L, Phạm Mạnh H đánh bạc ăn thua bằng tiền nhưng vẫn cho các bị cáo mượn địa điểm do mình trực tiếp quản lý để đánh bạc. Quá trình H3, D, L, H đánh bạc tại nhà nghỉ M1 thì Ninh Văn Đ1 đã thu lợi số tiền 30.000 đồng.

Đây là hình thức nhiều người cùng đánh bạc với nhau, tổng số tiền đánh bạc của các bị cáo là 9.430.000 đồng.

Từ các chứng cứ như trên, căn cứ vào biên bản phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án... Đã có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng của VKSND huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Nguyễn Quảng H3, Quách Trung D, Nguyễn Công L, Phạm Mạnh H và Ninh Văn Đ1 phạm tội “Đánh bạc” tại khoản 1 Điều 321 BLHS là phù hợp.

Xét thấy: các bị cáo là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, các bị cáo cũng nhận thức được rằng hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền là một tệ nạn xã hội mà pháp luật cấm thực hiện. Mặc dù, mục đích của các bị cáo đánh bạc là để giải trí, vui chơi, mục đích sát phạt ít, vì số tiền dùng để đánh bạc không nhiều nhưng việc đánh bạc thường xuyên sẽ làm cho các bị cáo ham mê cờ bạc, tạo rất nhiều hệ

lụy xấu cho xã hội. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng do nhà nước quản lý, đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Để đưa ra mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, HĐXX cần xem xét toàn bộ các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng các bị cáo:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo Nguyễn Quảng H3, Nguyễn Công L, Phạm Mạnh H, Ninh Văn Đ1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Quách Trung D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là lao động chính trong gia đình khi nuôi mẹ già 75 tuổi. Các tình tiết trên được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: không có.

Xét thấy, số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc cũng không nhiều, mặc dù là nhiều người cùng thực hiện hành vi nhưng đây chỉ là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ; các bị cáo H3, H, L Được có nhân thân tốt; riêng bị cáo D mặc dù đã từng bị kết án nhưng đã được xóa án tích vào tháng 3/2001, bị cáo D có 01 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51 BKHS và các tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 BLHS; các bị cáo khác có 2 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS; các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và xét không cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù vì người phạm tội có khả năng tự cải tạo. Các điều kiện trên thỏa mãn các quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 về điều kiện cho hưởng án treo, nên không cần bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo, để các bị cáo tự nhận thức, rèn luyện bản thân mình trong môi trường xã hội cũng đủ răn đe bị cáo.

Trong vụ án này, các bị cáo Nguyễn Quảng H3, Nguyễn Công L, Phạm Mạnh H cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội ngang nhau, số tiền mỗi bị cáo dùng để đánh bạc không chênh lệch nhau quá nhiều nên các bị cáo chịu mức hình phạt ngang nhau. Riêng bị cáo D vì có nhân thân đã từng phạm tội (mặc dù được xóa án tích từ năm 2001) nên không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS là phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo D cao hơn các bị cáo khác. Đối với, bị cáo Đ1 là người giữ vai trò giúp sức cho các bị cáo trong việc tạo điều kiện cho các bị cáo có nơi đánh bạc, mặc dù bản thân bị cáo từ đầu không muốn nhưng không từ chối mà để mặc các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và cũng là người hưởng lợi khi nhận tiền từ việc bán nước cho các bị cáo và dọn dẹp mặc dù số tiền không lớn. Với vai trò là người giúp sức nên xét cần xử phạt bị cáo thấp hơn các bị cáo khác là phù hợp.

Ngoài ra, để tăng cường tính răn đe của pháp luật cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, buộc các bị cáo phải nộp một khoản tiền để sung vào công quỹ nhà nước.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật TTHS. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, không có bị cáo, đương sự

nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về vật chứng vụ án:

+ Số tiền: 9.430.000 đồng trong đó: 2.700.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc; 6.700.000 đồng thu trên người của các bị cáo; 30.000 đồng bị cáo Đ1 tự nguyện giao nộp. Số tiền này được xác định là tiền dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, sung vào công quỹ nhà nước.

+ 01 bộ bài tây 52 lá; 01 chăn bông màu vàng xanh, vật chứng này không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí: mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 đồng án phí HSST.

[5] Cáo trạng của VKSND huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo về tội danh và đề xuất mức hình phạt phù hợp một phần với quan điểm của HĐXX nên ghi nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Quách Trung D, Phạm Mạnh H, Nguyễn Công L, Nguyễn Quảng H3 và Ninh Văn Đ1 phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; khoản 2 Điều 35; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; 65 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Quách Trung D: 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (Hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; khoản 2 Điều 35; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; 65 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt: bị cáo Phạm Mạnh H: 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm 08 (T9) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt: bị cáo Nguyễn Công L: 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm 08 (T9) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt: bị cáo Nguyễn Quảng H3: 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm 08 (T9) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt: bị cáo Ninh Văn Đ1: 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Buộc các bị cáo Quách Trung D, Phạm Mạnh H, Nguyễn Công L, Nguyễn Quảng H3 và Ninh Văn Đ1, mỗi bị cáo nộp số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung vào công quỹ nhà nước.

Giao bị cáo Quách Trung D, Nguyễn Quảng H3 và Ninh Văn Đ1 về UBND xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Phạm Mạnh H về UBND xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Nguyễn Công L về UBND xã B, huyện C, tỉnh BRVT quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của BLHS; Điều 106 của BLTTHS;  
+ Tuyên tịch thu sung vào công quỹ nhà nước số tiền 9.430.000 đồng (*Chín triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng*).

+ Tuyên tịch thu và tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá; 01 chăn bông màu vàng xanh.

*(Hiện các vật chứng trên được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai).*

- Về án phí: Áp dụng Điều 135 BLTTHS 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Quách Trung D, Phạm Mạnh H, Nguyễn Công L, Nguyễn Quảng H3 và Ninh Văn Đ1, mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí HSST.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Sở tư pháp Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thị Tường Vy**